

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỌNG TÀI Ở PHÁP VÀ ANH: KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

ĐÀO LỘC BÌNH*

Thực tế, việc thực hiện pháp luật về trọng tài ở Pháp và Anh, đặc biệt là về hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách hệ thống tư pháp, phát triển mạng lưới tư vấn, trợ giúp pháp lý và phát huy vai trò của các cơ quan giám sát đã đem đến cho Việt Nam những kinh nghiệm đáng kể. Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về trọng tài ở Pháp và Anh, bài viết đưa ra một số nhận xét gợi mở có giá trị tham khảo cho Việt Nam trong thực hiện pháp luật trọng tài hiện nay.

Từ khóa: Giá trị, kinh nghiệm, thực hiện pháp luật, trọng tài.

The practice of arbitration law in France and the United Kingdom has provided significant insights for Vietnam, especially regarding the refinement of legal frameworks, judicial system reforms, the development of legal advisory networks, and the enhancement of supervisory bodies' roles. Drawing on the practical experiences of France and the United Kingdom, the article suggests valuable lessons for Vietnam in refining its arbitration law.

Keywords: Value; experience; law implementation; arbitration.

NGÀY NHẬN: 10/9/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 16/10/2024 NGÀY DUYỆT: 18/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.346.2024.1023>

1. Kinh nghiệm thực hiện pháp luật về trọng tài ở Pháp và Anh

a. Những kinh nghiệm từ nước Pháp

Ở Pháp không có Luật trọng tài riêng mà khuôn khổ pháp lý về trọng tài được quy định trong Bộ luật Dân sự và Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Bộ luật Dân sự quy định “Thỏa thuận trọng tài” (từ Điều 2059 - 2061), còn Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “Trọng tài” (từ Điều 1442 - 1527).

Về thẩm quyền của trọng tài tại Điều 2059 Bộ luật Dân sự quy định: “Mọi người đều có thể giao cho trọng tài giải quyết tranh chấp đối với các quyền mà mình tùy ý định đoạt”¹. Điều này cho thấy, các bên có quyền tự do

định đoạt thì chủ thể có thể giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài. Tại Điều 2060 của Bộ luật quy định: “Không thể giao cho trọng tài giải quyết tranh chấp đối với các vấn đề về tình trạng và năng lực hành vi của con người, vấn đề ly hôn và ly thân hoặc những tranh chấp liên quan đến chính quyền hoặc đơn vị sự nghiệp công và mọi lĩnh vực liên quan đến trật tự công nói chung”². Theo quy định này, những vấn đề liên quan đến nhân thân (ly lịch, năng lực của các chủ thể, những vấn đề liên quan đến ly hôn, ly thân) và những tranh chấp liên quan đến chủ thể công hay nói một

* NCS của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

cách chung nhất là những vấn đề thuộc về trật tự công cộng thì không được thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài (trừ những trường hợp các chủ thể công trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại được pháp luật của Pháp cho phép giải quyết tranh chấp bằng trọng tài).

Một là, vấn đề phân biệt giữa giải quyết tranh chấp theo luật và giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng. *Bộ luật Tổ tụng dân sự* của Pháp quy định: “Trọng tài giải quyết tranh chấp phù hợp với quy tắc pháp luật trừ khi các bên trao quyền cho trọng tài giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng” (Điều 1478). Trước khi quy định này được ban hành, tại Pháp đã có nhiều quan điểm khác nhau về sự khác biệt giữa giải quyết tranh chấp theo luật và giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng. Trong đó, cũng có nhận định cho rằng không cần phải trao thẩm quyền cho trọng tài giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng³.

Trên thực tế, để giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng thì nhất thiết phải tuân thủ theo quy định của pháp luật. Tòa án phúc thẩm Paris của Pháp đã giải thích: “thỏa thuận cho phép trọng tài giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng là một sự từ bỏ mang tính thỏa thuận đối với những hiệu lực và lợi ích của luật, các bên mất quyền yêu cầu áp dụng một cách nghiêm khắc pháp luật và từ đó trọng tài nhận được thẩm quyền sửa đổi hoặc điều tiết những hậu quả của những quy định của hợp đồng khi mà yếu tố công bằng hoặc lợi ích chung của các bên đòi hỏi”⁴. Giải pháp này được đưa ra theo lẽ công bằng được đánh giá là nhẹ nhàng hơn, ít nặng nề hơn so với giải pháp được đưa ra bởi trọng tài áp dụng theo quy định của pháp luật.

Hai là, việc từ bỏ quyền yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Trong khoa học pháp lý cho rằng: “trọng tài giải quyết tranh chấp mang tính quốc tế không có tính quốc gia/không thuộc về một quốc gia nào nên vị trí của trọng tài không phải là yếu tố quan trọng để tòa án quốc gia nơi phán quyết trọng tài được

tuyên kiểm soát đối với phán quyết trọng tài”⁵. Tại Pháp không xem xét việc phán quyết trọng tài bị hủy tại nước ngoài là cơ sở để từ chối công nhận và cho thi hành.

Ba là, yêu cầu hủy phán quyết trọng tài là quyền mà không phải nghĩa vụ của các bên. Tại Điều 1522 *Bộ luật Tổ tụng dân sự* của Pháp có quy định: “bằng một thỏa thuận cụ thể, các bên có thể, tại bất kỳ thời điểm nào, từ bỏ một cách rõ ràng việc kháng cáo hủy phán quyết trọng tài”, qua đó, cho phép các bên có thể thỏa thuận từ bỏ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Pháp cũng vẫn cho phép kháng cáo lên Tòa án nhân dân tối cao đối với quyết định giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

b. Thực hiện pháp luật về trọng tài ở Anh

Trong hệ thống pháp luật của Anh, văn bản pháp luật đầu tiên liên quan đến trọng tài phải kể đến *Luật Trọng tài* năm 1967 nhưng vào thời điểm *Luật* được thông qua, phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài đã là một phương thức được sử dụng khá phổ biến. Phán quyết đầu tiên của trọng tài ở Anh được đưa ra vào thời điểm năm 1610. *Luật Trọng tài* được liên tiếp sửa đổi, bổ sung theo hướng tự do hơn cho hoạt động trọng tài trong mối liên hệ với Tòa án.

Hiện nay, tại nước Anh, về mặt kỹ thuật có hai đạo luật khác nhau về trọng tài, đó là: *Đạo luật Trọng tài* năm 1996 và *Đạo luật Trọng tài Scotland* năm 2010, có hiệu lực vào ngày 07/6/2010. Trong đó, *Đạo luật Trọng tài* năm 1996 dễ tiếp cận và có mức độ hoàn thiện nhất, *Luật* này có hiệu lực áp dụng với địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài tại Anh, xứ Wales hoặc Bắc Ireland.

Thứ nhất, về địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài: tại mục 3 *Luật Trọng tài* quy định về địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài có nghĩa là địa điểm có tính pháp lý được xác định dựa trên các cơ sở thỏa thuận lựa chọn của các bên trong thỏa thuận trọng tài; lựa chọn của bất kỳ trọng tài hoặc tổ chức nào khác hoặc người được các bên ủy

quyền trong vấn đề đó hoặc lựa chọn của Hội đồng trọng tài nếu được các bên ủy quyền hoặc được tự xác định địa điểm giải quyết tranh chấp, trong trường hợp các bên không có bất kỳ thỏa thuận lựa chọn nào. Do đó, không có quy định nào yêu cầu các thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp và xem xét các chứng cứ phải thực tế diễn ra tại địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

Khoản 3 - 5 mục 52 quy định, như sau: “Trong trường hợp các bên không có thỏa thuận nào khác, phán quyết trọng tài phải được lập thành văn bản và có chữ ký của tất cả các trọng tài viên - hoặc tất cả trọng tài viên đồng ý với phán quyết đó, phán quyết phải nêu rõ lý do, địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và ngày ban hành phán quyết” và điểm b khoản 2 mục 100 quy định: “Một phán quyết được coi như ban hành tại điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, bất kể nó đã được ban hành ở đâu, gửi đi, hoặc giao cho bất kỳ bên nào”.

Như vậy, *Luật Trọng tài* của Anh nhìn nhận địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là “địa điểm về mặt pháp lý” mà không phải là địa điểm được xác định theo vị trí địa lý. Do đó, các bên thỏa thuận chọn địa điểm trọng tài tại nước khác nhưng theo quy định nêu trên thì các trọng tài vẫn có thể xét xử trực tuyến và việc này không ảnh hưởng đến việc xác định địa điểm giải quyết tranh chấp về mặt pháp lý là tại nước đó.

Thứ hai, về hủy bỏ phán quyết trọng tài theo Luật Trọng tài năm 1996 được căn cứ:

(1) Về thẩm quyền xét xử thực chất của hội đồng trọng tài (tại khoản 1, 2 mục 67) quy định hai trường hợp thách thức thẩm quyền của Hội đồng trọng tài làm căn cứ để yêu cầu hủy bỏ phán quyết trọng tài.

(2) Căn cứ thứ 2, có một sự bất thường nghiêm trọng ảnh hưởng đến hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng hoặc phán quyết (vi phạm nghiêm trọng những điều mà tòa án cho là đã gây ra hoặc sẽ gây ra sự bất công đáng kể đối với người nộp đơn) tại khoản 1, 2 mục 68.

(3) Căn cứ cuối cùng, kháng cáo theo quan điểm của pháp luật, tại khoản 1 mục 69 quy định cho phép các bên tự kháng cáo trước Tòa án về quan điểm của pháp luật Anh. Điều 69 có thể được loại trừ trước khi bắt đầu hoặc trong quá trình tố tụng trọng tài.

Thứ ba, về phạm vi thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài. Theo *Luật Trọng tài*, một số loại tranh chấp không thể đưa ra trọng tài, bao gồm: các vụ án hình sự, ly thân, ly hôn, trong đó hạn chế các quyền của chủ đất để phát triển tài sản của họ. Trong quá trình trọng tài, một bên có thể yêu cầu cho các tòa án hoặc (với thỏa thuận hoặc sự cho phép của tòa án) đến tòa án, phản đối về việc hội đồng trọng tài không có thẩm quyền. Cuối cùng, một bên có thể chống lại phán quyết của trọng tài tại tòa án hoặc chống lại việc thi hành phán quyết của trọng tài trên cơ sở là các trọng tài đã thiếu thẩm quyền với nội dung phán quyết. Chính vì không có khung pháp lý cụ thể nào khác ngoài Đạo luật về Trọng tài năm 1996, do vậy, việc xem xét thẩm quyền của trọng tài tại Anh phụ thuộc nhiều vào các án lệ. Trong quá khứ, các vụ tranh chấp liên quan đến vấn đề hôn nhân, gia đình thường không được đưa ra giải quyết tại trọng tài.

Với các quy định dễ tiếp cận và mức độ hoàn thiện cao cùng với hệ thống hỗ trợ pháp lý phát triển, như: luật sư, công chứng, giám định và sự hỗ trợ, ủng hộ của tòa án, *Luật Trọng tài* Anh được thực hiện thuận lợi, trọng tài của Anh là một trong các nước có các trung tâm trọng tài uy tín cao trên thế giới như Trung tâm trọng tài quốc tế London, nhiều tổ chức, doanh nghiệp trên thế giới và cả Việt Nam chọn các trung tâm trọng tài Anh là nơi giải quyết các tranh chấp.

2. Những giá trị tham khảo cho Việt Nam

Từ thực tiễn thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại ở Pháp và Anh, có thể rút ra một số nhận xét như sau:

Một là, khuyến nghị về hoàn thiện pháp luật trọng tài, trong đó:

(1) Về cách thức cho phép trọng tài giải quyết tranh chấp theo công bằng tại nước ta. Đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài thì nên vận dụng theo mô hình của Pháp và các nước có quy định về lẽ công bằng là chỉ cho phép trọng tài giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng khi các bên có thỏa thuận rõ ràng về vấn đề này. Mô hình này được quy định tại khoản 3 Điều 21 Quy tắc tố tụng trọng tài của Phòng Thương mại quốc tế (ICC) và cũng được pháp luật ở hầu hết các nước áp dụng khi cho phép trọng tài giải quyết tranh chấp theo lẽ công bằng. Để áp dụng những quy định này, sắp tới khi sửa đổi, bổ sung *Luật Trọng tài thương mại* năm 2010 quy định thêm về thỏa thuận giữa các bên phải được lập bằng văn bản có ghi rõ là “cho phép trọng tài giải quyết theo lẽ công bằng”. Ở đây, hiểu là trao cho các bên quyền thỏa thuận áp dụng lẽ công bằng nên khi không có thỏa thuận thì Hội đồng trọng tài vẫn phải giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật.

(2) Xác định địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài. Hiện nay, với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, vấn đề sử dụng sự hỗ trợ của công nghệ hay nói cách khác là thực hiện giải quyết tranh chấp trực tuyến trên nền tảng internet trở nên vô cùng cần thiết. Việc các thành viên của Hội đồng trọng tài không có cuộc gặp mặt trực tiếp mà ở các nước khác nhau thông qua các hình thức trực tuyến và như vậy việc giải quyết này có phù hợp hay không? Theo quy định tại Điều 3 *Luật Trọng tài* năm 1996 của Anh thì địa điểm trọng tài là “địa điểm về mặt pháp lý” và quốc gia này công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài được tuyên trực tuyến.

Tuy nhiên, ở nước ta, tại khoản 8 Điều 3 *Luật Trọng tài thương mại* năm 2010 không xác định địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là “địa điểm về mặt pháp lý” mà là địa điểm về mặt địa lý. Thiết nghĩ việc thay đổi theo hướng quy định như pháp luật

của Anh là phù hợp, vì không chỉ góp phần thúc đẩy hoạt động trọng tài trực tuyến mà còn giúp pháp luật của Việt Nam không bị mất quyền áp dụng trong các giao dịch quốc tế khác.

(3) Hệ thống thể chế pháp lý về thực hiện pháp luật nói chung thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại cần được quy định chi tiết, cụ thể, rõ ràng, từ đó giúp việc cho thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại được hiệu quả hơn, đồng thời, pháp luật về trọng tài thương mại được bảo đảm tốt trong thực tế. Kinh nghiệm của Pháp cho thấy, pháp luật về trọng tài thương mại chưa được quy định thành đạo luật riêng với các quy định chi tiết, cụ thể mà nằm chung trong *Bộ luật Dân sự*, vì vậy, việc bảo đảm thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại gặp nhiều khó khăn trong thực tế.

Hai là, một số khuyến nghị về các điều kiện bảo đảm thực hiện pháp luật trọng tài thương mại như sau:

(1) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hệ thống tư pháp. Đây là một trong những biện pháp để bảo đảm tốt thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại trong thực tế. Việc cải cách hệ thống tư pháp ở Anh và Pháp nhằm hướng đến việc khắc phục tâm lý e ngại về sự công tâm của thẩm phán và cán bộ tòa án và chi phí luật sư cao; phải tạo thiện cảm và niềm tin thực sự của các doanh nghiệp, người dân vào sự liêm minh của tòa án - với tư cách là cơ quan bảo vệ công lý. Cùng với đó, thực hiện tốt việc công khai bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án; tăng cường sự giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động xét xử của tòa án. Trong mỗi bản án, từng quy phạm pháp luật đã được tòa án cụ thể hóa, áp dụng giải quyết trong từng vấn đề của vụ án, qua đó nâng cao năng lực tiếp cận công lý.

Sự phát triển lành mạnh của tư pháp là môi trường pháp lý cho các hoạt động tài phán phi chính phủ như trọng tài phát triển bởi quá trình hoạt động của trọng tài có mối

quan hệ gắn bó mật thiết với hệ thống tư pháp, cụ thể đó là: sự hỗ trợ của tòa án trong quá trình tố tụng, công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, hủy phán quyết trọng tài; cơ quan thi hành án dân sự trong việc thực thi phán quyết trọng tài.

(2) Phát huy tốt vai trò của các cơ quan dân cử và cơ quan thông tấn, báo chí trong giám sát việc bảo đảm thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại. Các cơ quan dân cử phải thực sự là cơ quan đại biểu của Nhân dân, thực hiện tốt hoạt động kiểm tra, kiểm soát, chất vấn hoặc thông qua hoạt động của các ủy ban trực thuộc để thực hiện pháp luật về trọng tài thương mại vận hành tốt. Bên cạnh đó, các cơ quan thông tấn, báo chí phải đóng góp tích cực vào việc kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan công quyền, trong đó có hệ thống cơ quan tư pháp. Mỗi liên hệ chủ yếu của người dân, doanh nghiệp với hoạt động tư pháp là thông qua tin tức của các phương tiện thông tin đại chúng. Như vậy, cùng với việc đẩy mạnh cải cách tư pháp, đây cũng là môi trường chính trị - pháp lý bảo đảm cho pháp luật trọng tài được thực hiện hiệu quả.

(3) Xây dựng và mở rộng mạng lưới các cơ quan, dịch vụ tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và trọng tài; phát triển mạnh mẽ đội ngũ trọng tài viên, luật sư, chuyên gia pháp lý; đồng thời tăng cường khả năng tiếp cận với trọng tài viên, luật sư, các chuyên gia cũng như cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có khả năng trợ giúp pháp lý. Các trọng tài viên luật sư, chuyên gia pháp lý, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có khả năng trợ giúp pháp lý cần phải thường xuyên thông tin về các quy định của pháp luật nói chung, pháp luật trọng tài nói riêng và các tin tức liên quan đến các phương tiện truyền thông (đặc biệt là truyền thông số, truyền thông xã hội) phổ biến chính xác, kịp thời và đầy đủ. Đây sẽ là kênh truyền tải nhanh nhất, có hiệu quả nhất để người dân, doanh nghiệp tiếp cận pháp luật trọng

tài, nâng cao dân trí; có ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật... Từ đó, tạo môi trường xã hội thuận lợi bảo đảm cho hoạt động trọng tài, giúp pháp luật trọng tài đi vào cuộc sống, để trọng tài là sự lựa chọn tin cậy cho cá nhân, doanh nghiệp khi giải quyết các tranh chấp phát sinh.

3. Kết luận

Kinh nghiệm thực hiện pháp luật trọng tài của các nước phát triển như Pháp và Anh thực sự đem lại nhiều bài học quý ngay từ trong quy định của luật cũng như quá trình triển khai thực hiện mà Việt Nam có thể tham khảo. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất hai nhóm giải pháp về hoàn thiện pháp luật và nhóm giải pháp về các điều kiện bảo đảm thực hiện pháp luật để pháp luật trọng tài ngày càng hoàn thiện hơn tiệm cận quy định của pháp luật trọng tài ở các nước phát triển, tương thích với pháp luật trọng tài quốc tế, là tiền đề để pháp luật trọng tài nước ta được thực hiện hiệu quả trên thực tế. □

Chú thích:

- 1, 2. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (2018). *Bản dịch Bộ luật dân sự Pháp*, tr. 400, 400 - 401.
3. Nguyễn Thị Hoa (2018). “*Les procédures de règlement des litiges en matière de construction appliquant les contrats-types FIDIC*”, Thèse de doctorat en droit soutenue le 21 décembre 2018 à l'Université Panthéon-Assas Paris II, publié dans la Bibliothèque Cujas, pp. 201-203.
4. C.A Paris, le 28/6/1996, *Rev. Arb.* 1997, P. 380, Note. É. Loquin.
5. Julien Burda (2013), “*La renonciation au recours en annulation dans le nouveau droit français de l'arbitrage*”, *RTD. Com.* 2013, p. 653.

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội (2015). *Bộ luật Dân sự* năm 2015.
2. Quốc hội (2015). *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015.
3. Quốc hội (2005). *Luật Thương mại* năm 2005.
4. Quốc hội (2020). *Luật Trọng tài thương mại* năm 2020.
5. Arbitration Act 1996 (*Luật Trọng tài Anh* năm 1996). <https://www.legislation.gov.uk/ukpga/1996/23/contents>